|  |  |
| --- | --- |
| TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ - TKV** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
|  | *Hạ Long, ngày 21 tháng 08 năm 2019* |

**QUY CHẾ (Dự thảo)**

**BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2019**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV.

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 của Công ty cổ phần Vật tư - TKV tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2019 - 2024) theo các nội dung dưới đây:

**Điều 1. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử**

1.1. Tổng hợp, kiểm tra danh sách đề cử và ứng cử vào Ban kiểm soát;

1.2. Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;.

1.3. Giải quyết các khiếu nại về bầu cử (nếu có).

**Điều 2. Số lượng thành viên được bầu bổ sung, tiêu chuẩn thành viên BKS**

2.1. Số lượng:

- Số lượng thành viên BKS được bầu bổ sung: 01 người

- Nhiệm kỳ: 2019 - 2024

- Số lượng ứng cử viên làm thành viên BKS: Không hạn chế

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát:

- Phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên;

- Các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 164 Luật doanh nghiệp và Điều 36, Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư - TKV.

**Điều 3. Đề cử, ứng cử viên Ban kiểm soát**

Các cổ đông nắm giữ ít hơn 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

**Điều 4. Hồ sơ của ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát**

4.1. Ứng viên là người lao động trong Công ty cổ phần Vật tư - TKV hoặc do Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam đề cử phải có Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu 02/ĐH2019).

4.2. Ứng viên không thuộc đối tượng tại khoản 4.1 Quy chế này, hồ sơ gồm:

- Giấy đề nghị ứng cử (theo mẫu 01/ĐH2019);

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu 02/ĐH2019) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc đơn vị nơi công tác;

- Bản sao có chứng thực: CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

4.3. Địa điểm, thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử:

Hồ sơ phải gửi tới Ban tổ chức Đại hội trước 16h 00’ ngày 28/08/2019 theo địa chỉ sau:

Thư ký HĐQT - Công ty cổ phần Vật tư - TKV

Tổ 1, Khu 2 - Phường Hồng Hà - Thành phố Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 033. 3695 899 Fax: 033. 3634 899

(Nếu Hồ sơ là bản fax thì gửi lại bản gốc trước khi đăng ký tham dự Đại hội).

**Điều 5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

5.1. Danh sách ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát:

Dựa trên hồ sơ của các ứng cử viên, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu vào Ban kiểm soát; danh sách được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên.

5.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất có đóng dấu của Công ty, có tổng số quyền biểu quyết theo mã cổ đông dự họp;

- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền được phát phiếu bầu khi tham dự Đại hội. Trường hợp thông tin trên phiếu bầu bị ghi sai, Cổ đông/đại diện được ủy quyền đề nghị Tổ kiểm phiếu đổi phiếu bầu;

- Cổ đông/đại diện được ủy quyền phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô “số phiếu bầu” của ứng cử viên đó trên phiếu bầu và ký vào phiếu bầu.

5.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty;

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho các ứng cử viên vượt quá tổng số quyền biểu quyết của Cổ đông/đại diện được ủy quyền đó.

**Điều 6. Đối tượng thực hiện bầu cử**

Cổ đông có quyền biểu quyết và đại diện được ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

**Điều 7. Tổ kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

7.1. Tổ kiểm phiếu:

- Tổ kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua;

- Tổ kiểm phiếu có trách nhiệm:

+ Thông qua Quy chế bầu cử;

+ Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;

+ Tiến hành kiểm phiếu;

+ Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội;

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Tổ kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu đã hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu phải được lập thành văn bản và công bố trước Đại hội.

**Điều 8. Nguyên tắc bầu, điều kiện trúng cử thành viên BKS**

8.1. Nguyên tắc bầu:

- Việc bầu thành viên BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu (bao gồm cả được ủy quyền) nhân (x) với số thành viên được bầu (ở lần bỏ phiếu này là 01 thành viên).

8.2. Điều kiện trúng cử:

- Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp;

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn.

**Điều 9. Lập Biên bản kiểm phiếu**

Sau khi kiểm phiếu, Tổ kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu gồm: Tổng số cổ đông tham dự Đại hội, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông dự họp; số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát.

**Điều 10. Khiếu nại**

Nếu xét thấy có những hành vi gian dối hoặc vi phạm liên quan đến cuộc bầu cử, cổ đông có quyền chất vấn. Chủ tọa Đại hội, Tổ kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ vấn đề chất vấn của cổ đông.

**Điều 11. Hiệu lực thi hành của Quy chế**

Quy chế này gồm mười một Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI****CHỦ TỊCH HĐQT*****Nguyễn Văn Tứ*** |